

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:
Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2021/QĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Li Chi S, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Tầng 14, số 750, đoạn 7, đường T, xóm 31, phường S, khu T1, thành phố T2, Đài Loan;

- Bà Trần Thị Phương T3, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm 6, thôn Đ, xã M, huyện M1, tỉnh Nam Định;

[Tại phiên họp; Có mặt bà Trần Thị Phương T3; Vắng mặt ông Li Chi S (có đơn xin giải quyết vắng mặt)].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, ông Li Chi S, bà Trần Thị Phương T3 đều trình bày: Ông, bà tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 18-10-2019 tại Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định.

Sau khi kết hôn vợ chồng ông Li Chi S, bà Trần Thị Phương T3 chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. ông Li Chi S thì cư trú và làm việc tại Đài Loan còn bà

T3 sinh sống tại Việt Nam; do khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Đến nay ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông Li Chi S, bà Trần Thị Phương T3 chưa có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 đều trình bày hiện nay vợ chồng ông, bà không có tài sản và công nợ gì chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Bà Trần Thị Phương T3 vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như tại bản tự khai và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Ông Li Chi S đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Ông Li Chi S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Việt Nam, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Li Chi S và bà T3 là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của Việt Nam.

Về con chung, tài sản chung và công nợ của vợ chồng ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 không có gì nên không cần đề cập giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Phương T3 nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Li Chi S có đăng ký hộ khẩu tại tầng 14, số 750, đoạn 7, đường Tân Bắc, xóm 31, phường Song Phượng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan, trước đó giữa ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 đã có đơn đề nghị thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên căn cứ Điều 37, Điều 40 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Việt Nam việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên họp, ông Li Chi S có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 có đăng ký kết hôn vào ngày 18-10-2019 tại Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Ông Li Chi S, bà T3 đều trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Li Chi S và bà T3 là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của Việt Nam.

[3] Về con chung, tài sản chung và công nợ: Ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3 đều trình bày, vợ chồng ông, bà không có con chung, không có tài sản gì chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ, tài sản riêng và đồ dùng tư trang cá nhân của ai thì người đó đang quản lý, sử dụng. Khi giải quyết ly hôn về quan hệ con chung, chia tài sản chung và công nợ của ông Li Chi S và bà T3 không có gì nên Tòa án không cần đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Phương T3 tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của Việt Nam, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 của Việt Nam; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Li Chi S và bà Trần Thị Phương T3.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Phương T3 phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà T3 đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0003921 ngày 14-01-2021 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định, bà T3 đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03-02-2021.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Phường Song Phượng;
- UBND xã Mỹ Trung;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lại Văn Tùng
(Đã ký)